



CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG – HỘI AN

Thời gian: 8 giờ 00 phút, Thứ Sáu, ngày 27 tháng 04 năm 2018.

Địa điểm: Số 25, đường Hùng Vương, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

Thời gian	Nội dung
8h00 - 8h30	- Tiếp đón đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông.
8h30 - 9h00	<ul style="list-style-type: none">- Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội- Thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu biểu quyết; Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.- Giới thiệu và thông qua Chủ tọa Đại hội- Đề cử và thông qua Ban thư ký.- Thông qua chương trình làm việc, quy chế làm việc của Đại hội.
9h00 - 11h00	<p>Trình bày các báo cáo, tờ trình; thảo luận và biểu quyết từng vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018;- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc năm 2017 và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, của từng Thành viên Ban kiểm soát;- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017; hạn mức tín dụng năm 2018.- Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và dự toán năm 2018;- Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế quản trị Công ty;- Thông qua Tờ trình Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty;• Giải lao.- Thông qua kế hoạch tăng vốn của Công ty trong năm 2018;- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
11h00 - 11h30	<ul style="list-style-type: none">- Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;- Bế mạc Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
XÂY DỰNG HỘI AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hội An, ngày 27 tháng 4 năm 2018



QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG – HỘI AN

Điều 1. Mục tiêu của Quy chế

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo an ninh, trật tự và hiệu quả làm việc của phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Thành phần tham dự

Thành phần tham dự Đại hội là các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (ngày 15/03/2018) có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp Đại hội. Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người thứ ba.

Điều 3. Quy định về trật tự

- Tại Đại hội, mỗi cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền khi tới tham dự họp Đại hội phải mang theo bản gốc Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng, Thư mời họp, Giấy uỷ quyền (nếu có), bản sao chứng thực Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh mới nhất (đối với tổ chức), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết (trong đó có ghi mã số đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết).
- Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do ban tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định chung về văn hóa ứng xử nơi công cộng. Cổ đông tham dự Đại hội không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông. Ban tổ chức có quyền mời các cổ đông không tuân thủ quy định chung ra khỏi Đại hội để không làm ảnh hưởng tới chương trình nghị sự chung.
- Các cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông tham dự Đại hội nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông tham dự Đại hội rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì ý kiến của cổ đông đó coi như không hợp lệ với các vấn đề được biểu quyết từ khi cổ đông đó vắng mặt.

Điều 4. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

- Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo uỷ quyền của cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.



- Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty.

Điều 5. Biểu quyết tại Đại hội

- Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An.
- Cách biểu quyết:
 - Thẻ biểu quyết
 - + Đặc điểm: Thẻ biểu quyết ghi thông tin của Cổ đông/đại diện được ủy quyền, mã số cổ đông tham dự, số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội và số phiếu biểu quyết tương ứng.
 - + Mục đích: Dùng Thẻ biểu quyết để biểu quyết những nội dung cần thông qua ngay tại Đại hội theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.
 - + Cách sử dụng: Cổ đông sẽ phải thực hiện việc giơ Thẻ biểu quyết để biểu quyết “Tán thành”, hoặc “Không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban Tổ chức hoặc Chủ tọa yêu cầu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.
 - Phiếu biểu quyết
 - + Đặc điểm: Phiếu biểu quyết ghi thông tin của Cổ đông, mã số cổ đông tham dự, số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội và số phiếu biểu quyết tương ứng.
 - + Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua tại Đại hội bằng cách bỏ phiếu. Ban Tổ chức bố trí thùng phiếu tại hội trường để cổ đông bỏ phiếu biểu quyết.
 - + Cách sử dụng: Trên Phiếu biểu quyết, Ban Tổ chức Đại hội sẽ in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 3 phương án biểu quyết là “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”. Khi Chủ tọa yêu cầu cổ đông biểu quyết, cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu “X” vào phương án đó và bỏ phiếu đã biểu quyết vào thùng phiếu.
 - Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết:
 - + Phiếu xin biểu quyết hợp lệ: là những phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An và được đánh dấu theo đúng quy định đối với từng nội dung được đưa ra biểu quyết (với mỗi nội dung được đưa ra biểu quyết cổ đông chỉ được lựa chọn một trong ba phương án là: Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến; trường hợp Cổ đông thay đổi ý kiến trước khi hoàn tất việc biểu quyết thì sẽ thực hiện đánh dấu lại và ký vào bên phải phương án lựa chọn cuối cùng của mình); ký ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham dự họp.
 - + Phiếu biểu quyết không hợp lệ khi:
 - i. Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu và không đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An và/hoặc;
 - ii. Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham dự họp và hoặc;
 - iii. Phiếu biểu quyết bị rách, gạc và hoặc;
 - iv. Phiếu biểu quyết có lựa chọn từ hai phương án trở lên trong cùng một nội dung và không có chữ ký vào phương án lựa chọn cuối cùng hoặc không lựa chọn phương án nào thì phần biểu quyết cho nội dung đó coi như không hợp lệ.

- + Xử lý Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ thì toàn bộ các nội dung biểu quyết không được tính vào kết quả kiểm phiếu.
- **Thế lệ biểu quyết:**
 - + Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.
 - + Tỷ lệ biểu quyết trên mỗi nội dung biểu quyết được xác định bằng tỷ lệ giữa tổng phiếu biểu quyết thu về hợp lệ của các cổ đông dự họp chia cho tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp (tính trên số phiếu xin biểu quyết phát ra).
 - + Thông qua vấn đề tăng vốn điều lệ phải đạt ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.
 - + Thông qua các vấn đề khác: phải đạt ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.
 - + Thời gian kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu: Phiếu biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm và báo cáo kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

Điều 5. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

- Khi cần phát biểu hoặc cần tranh luận thì cổ đông giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa Đại hội cho phép mới được phát biểu.
- Mọi cổ đông đều có quyền và được khuyến khích tham gia phát biểu ý kiến tại Đại hội. Tuy nhiên trong trường hợp có quá nhiều ý kiến phát biểu dẫn tới kéo dài thời gian Đại hội ngoài dự kiến hoặc có nhiều ý kiến trùng lặp về nội dung, Chủ tọa đại hội có quyền lựa chọn những ý kiến phát biểu chung nhất hoặc gần nhất với chương trình nghị sự để giải đáp và từ chối trả lời các vấn đề nằm ngoài chương trình nghị sự.
- Cổ đông khi phát biểu cần nhanh gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa đại hội

Chủ tọa do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để điều hành Đại hội, Chủ tọa có các quyền và trách nhiệm như sau:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An theo trình tự Đại hội dự kiến đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.
- Trả lời/chi định những người có trách nhiệm giải đáp những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- Các quyền khác theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu biểu quyết

- Kiểm tra tư cách đại biểu và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách và tính hợp pháp, hợp lệ của việc tổ chức Đại hội theo các quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An.
- Phổ biến thế lệ, các nguyên tắc thực hiện biểu quyết, hướng dẫn sử dụng phiếu biểu quyết/thẻ biểu quyết.
- Thu phiếu sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.
- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử (nếu có).

Điều 8. Trách nhiệm của Ban Thư ký Đại hội

Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký Đại hội có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội và thông qua trước khi bế mạc.
- Giúp việc cho Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản của Đại hội.
- Tiếp nhận phiếu đặt câu hỏi của các cổ đông qua tổ giúp việc Chủ tọa.

Điều 9. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Tất cả các nội dung họp tại Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Ban Thư ký Đại hội lập Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An biểu quyết thông qua. Cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





**GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ**

**Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An**

1. Xác nhận tham dự Đại hội:

Tên cổ đông/Người ủy quyền:

CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:..... cấp ngày..... tại.....

Họ và tên Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức:

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:.....

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu/ủy quyền: cổ phần

(Bằng chữ:))

2. Ủy quyền tham dự Đại hội:

Người được ủy quyền:

CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:..... cấp ngày..... tại.....

Họ và tên Người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền (trường hợp ủy quyền cho tổ chức):

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:.....

Điện thoại:

Số cổ phần được ủy quyền: cổ phần

(Bằng chữ:))

3. Đồng ý ủy quyền cho thành viên HĐQT Công ty có tên sau:

Ông Trần Đình Lợi cổ phần Ông Trần Văn Việt..... cổ phần

Ông Bùi Văn Sự cổ phần Ông Trần Minh Toàn..... cổ phần

Ông Nguyễn Phước cổ phần

4. Nội dung ủy quyền

Người được ủy quyền được đại diện cho Người ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

5. Trách nhiệm và thời hạn ủy quyền

- Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An.
- Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc tại giấy ủy quyền này.
- Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An../.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

....., ngày ...tháng ... năm 2018
CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



GIẤY ỦY QUYỀN

**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
(cổ đông ủy quyền cho nhiều người)**

Kính gửi:

**Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An**

Người ủy quyền:

Tên cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:..... cấp ngày..... tại.....

Họ và tên Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức:

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:.....

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu:cổ phần

(Bằng chữ:)

Nhất trí ủy quyền cho những người được ủy quyền có tên trong danh sách dưới đây:

Họ tên	CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD (Số, ngày cấp, nơi cấp)	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần được ủy quyền (Bằng chữ và bằng số)	Người được ủy quyền (Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)
Tổng số				

Được thay mặt tôi thực hiện việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An.

Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện các công việc tại giấy ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Hội An./.

....., ngày ...tháng ... năm 2018

NGƯỜI ỦY QUYỀN/CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG – HỘI AN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

(Tổ chức ngày 27/04/2018)

PHIẾU BIỂU QUYẾT



I. Thông tin cổ đông/người đại diện cổ đông

Họ tên cổ đông/người được ủy quyền: {HO_TEN_CO_DONG_UYQUYEN}

Tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền: {TONG_CP} cổ phần

Tổng số phiếu biểu quyết: {TONG_CP} phiếu

Mã số biểu quyết:

II. Kết quả biểu quyết với các nội dung đại hội:

I. Thông qua tờ trình tăng vốn điều lệ của Công ty trong năm 2018 (Tờ trình số/2018/TTr-HĐQT ngày 27/04/2018)

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

Ngày tháng.... năm 2018

Xác nhận của cổ đông/người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG – HỘI AN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

(Tổ chức ngày 27/04/2018)

THẺ BIỂU QUYẾT

TÊN CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN : {HO_TEN_CO_DONG_UYQUYEN}

SỐ CỔ PHẦN PHỎ THÔNG : {TONG_CP} CỔ PHẦN

SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT : {TONG_CP} PHIẾU

Sở hữu : {SOHUU_CP} PHIẾU

Ủy quyền : {UYQUYEN_CP} PHIẾU

MÃ SỐ BIỂU QUYẾT:





**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2018**

Phần I

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH :

Năm 2017, tình hình kinh tế xã hội tiếp tục đà phục hồi, có nhiều chuyển biến và đạt được những kết quả tích cực trên địa bàn tỉnh Quảng Nam cũng như các địa phương khác. Là năm có nhiều hoạt động, sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn Tỉnh như: kỷ niệm 20 năm tái lập tỉnh Quảng Nam, các hoạt động trong khuôn khổ Hội nghị APEC, hội nghị xúc tiến đầu tư cấp quốc gia đã thu hút sự quan tâm và tác động tích cực đến các doanh nghiệp trong Tỉnh, mở ra nhiều cơ hội việc làm cho người lao động.

Bên cạnh đó vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, năng suất lao động thấp, hiệu quả và sức cạnh tranh còn hạn chế. Triển khai kế hoạch vốn đầu tư công chậm. Một số dự án sử dụng vốn đầu tư công hiệu quả thấp, nợ đọng xây dựng cơ bản lớn. Quản lý sử dụng tài sản công, chi tiêu công còn lãng phí. Nợ công cao, áp lực trả nợ lớn. Thể chế kinh tế thị trường chậm được hoàn thiện.

Năm 2017, Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng – Hội An cũng gặp rất nhiều khó khăn, đây là một thực tế phải chấp nhận để tìm giải pháp vượt qua thử thách. Tính đến thời điểm này, Nhà máy gạch Tuynen Điện Bàn hoạt động tạm ổn định, tập trung thu hồi công nợ. Trên sàn chứng khoán, năm 2017, cổ phiếu Công ty dao động trên 10.000 đồng/cổ phần.

Tuy nhiên, trong hoàn cảnh và môi trường SXKD khó khăn, Công ty vẫn nhận được nhiều sự quan tâm hỗ trợ của các cấp lãnh đạo chính quyền địa

phương, sự chỉ đạo, chia sẻ của Tổng Công ty DIC, cùng với sự quyết tâm cao của HĐQT, Ban giám đốc, các đơn vị trực thuộc, đặc biệt là sự nỗ lực quyết tâm của toàn thể CBCNV, Công ty đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Với mục đích giữ vững và phát triển thương hiệu DIC-Hội An, HĐQT đã chỉ đạo và định hướng phát triển các mặt hoạt động của Công ty, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, trong năm qua, các cuộc họp của HĐQT được duy trì họp đều đặn và đúng điều lệ, tổ chức họp 4 phiên và lấy ý kiến các thành viên HĐQT để quyết định các nội dung chủ yếu thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT để chỉ đạo, quản lý và giám sát các hoạt động của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định do HĐQT ban hành luôn là sự nhất trí, đồng lòng của tất cả các thành viên HĐQT và trên cơ sở vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển của Công ty.

1. Thực hiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

- Ngày chốt danh sách cổ đông hiện hữu để tham gia Đại hội: 15/3/2017.
- Ngày tổ chức Đại hội cổ đông: 21/4/2017.
- Ngày bắt đầu chia cổ tức cho cổ đông 16/10/2017, bằng 100% tiền mặt.

2. Chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty:

- Xây dựng kế hoạch SXKD và các kế hoạch khác năm 2017 trình ĐHCĐ phê duyệt.
- Giao kế hoạch SXKD năm 2017 cho Ban giám đốc Công ty thực hiện.
- Đánh giá kết quả hoạt động SXKD hàng quý và năm 2017, từ đó kịp thời đưa ra các định hướng và thống nhất các biện pháp thực hiện kế hoạch đã đề ra.
- Quyết định công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT năm qua bổ nhiệm bổ sung chức danh một trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.
- Chuẩn bị nội dung và công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

3. Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc :

- Ban giám đốc Công ty đã điều hành SXKD năm 2017 có hiệu quả, HĐQT đánh giá tốt so với các doanh nghiệp cùng ngành nghề trong Tỉnh.
- Công ty có hoạch định cụ thể và phát triển ổn định, bền vững.
- Đời sống vật chất và tinh thần của CBCNV được cải thiện, lương thưởng đạt mức cao so với bình quân của ngành và địa phương.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD :

Căn cứ định hướng chung và kế hoạch chi tiết cũng như Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng – Hội An, Công ty đã thực hiện nhiệm vụ SXKD, cụ thể như sau :

- Doanh thu: Kế hoạch 235 tỷ đồng, thực hiện 186,7 tỷ đồng, đạt 79,45% kế hoạch.

- Lợi nhuận (trước thuế): Kế hoạch 4 tỷ đồng, thực hiện 2,97 tỷ đồng, đạt 74,25% kế hoạch.

- Nộp ngân sách: Thực hiện 6 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân của người lao động 9 triệu đồng/người/tháng.

- Ước chia cổ tức: 9%.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017:

1. Lĩnh vực xây lắp :

Ngoài những công trình chuyển tiếp từ năm 2016 như: Trụ sở UBND huyện Duy Xuyên, Bệnh viện Sản nhi Quảng Nam, Trụ sở làm việc Chi cục Thuế Tam Kỳ.... Năm 2017, Công ty đã ký Hợp đồng thi công một số công trình như: Trường THCS Quang Trung (Tiên Phước), Công viên làng Chài – Cẩm An, trường chuyên Lê Thánh Tông (giai đoạn 2), trung tâm công tác xã hội Quảng Nam, khu nhà đa năng trường chuyên Nguyễn Bình Khiêm, khối kỹ thuật Bệnh viện Sản nhi Quảng Nam,....với tổng giá trị hơn 120 tỷ đồng.

Tại các công trường thi công đều đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn lao động, các đơn vị trực thuộc đã chủ động về thiết bị, con người và biện pháp thi công cụ thể cho từng công trình, được các Chủ đầu tư tín nhiệm và thương hiệu DIC – Hội An ngày càng nâng cao uy tín trong và ngoài tỉnh.

2. Lĩnh vực đầu tư:

a/ *Đầu tư dự án* : Đã hoàn tất hồ sơ quyết toán dự án khu dân cư Phân khu 1 làng Chài (Cẩm An) và đang kiểm toán để phê duyệt.

Đã hoàn thiện hồ sơ dự án khu dân cư khối Lâm Sa - Xuân Hòa - Tu Lễ phường Cẩm Phô và khối Bàu Đưng, phường Thanh Hà với quy mô 18,5ha, tổng mức đầu tư hơn 430 tỷ đồng, đã được khởi công và đang tiến hành thi công cơ sở hạ tầng của dự án.

Dự án tuyến đường Đồng Nà – Trà Quế có chiều dài tuyến là 4,2km với tổng mức đầu tư hơn 80 tỷ đồng, đang nghiên cứu để áp dụng hình thức đầu tư cho phù hợp.

b/ *Đầu tư trang thiết bị* : Trong năm, Công ty tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực mũi nhọn thi công hạ tầng, giao thông với mục đích phát huy năng lực trong đấu thầu, nhằm tăng khả năng cạnh tranh, mua sắm xe máy thi công, giàn giáo thép để tăng hiệu quả trong thi công, đảm bảo chất lượng kỹ - mỹ thuật công trình.

3. Hoạt động của các phòng ban và đơn vị trực thuộc:

CBCNV đảm bảo giờ giấc làm việc, có ý thức trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao, thực hiện đúng quy định về BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, đảm bảo quyền lợi của người lao động, ổn định đời sống, yên tâm công tác.

Sau nhiều năm áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 nên các phòng ban, đơn vị trực thuộc đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong khâu quản lý thủ tục, hồ sơ khoa học, đạt nhiều kết quả tốt.

Nhà máy gạch Tuynen Điện Bàn đã chuyển đổi hình thức quản lý với phương thức quản lý là giao khoán cho bộ phận quản lý Nhà máy gạch thuận tiện trong việc điều hành SXKD có hiệu quả nhất định. Trong năm qua đã hoàn thành các hồ sơ, thủ tục cải tạo đồng ruộng và triển khai thi công khai thác ổn định nguồn nguyên liệu sản xuất cho những năm tiếp theo.

4. Công tác khác:

Thường xuyên chú trọng xây dựng đội ngũ CBNV-Lao động lớn mạnh về số lượng và chất lượng để đáp ứng theo nhu cầu nhiệm vụ của Công ty, Công ty đã cơ cấu lại bộ máy, sắp xếp lại lao động hợp lý, thực hiện chuyên môn hóa trong công tác lãnh đạo, quản lý điều hành, tuyển dụng, chú trọng đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bố trí nhiều cán bộ nhân viên và người lao động tham dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ như đấu thầu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, tập huấn các nghị định, thông tư hướng dẫn hiện hành. Củng cố lại đội ngũ quản lý thi công tại các đơn vị trực thuộc đảm bảo chức năng và trình độ thi công có quy mô lớn phức tạp hơn, đảm bảo kỹ - mỹ - thuật, chất lượng và tiến độ thi công các công trình.

Về công tác đền ơn đáp nghĩa, xã hội từ thiện thực hiện gần 300 triệu đồng.

IV/ NHỮNG MẶT TỒN TẠI, HẠN CHẾ CẦN KHẮC PHỤC:

1/ Về xây lắp:

Năm 2017, trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có nhiều sự kiện quan trọng cũng như nhiều sự việc khách quan, chủ quan xảy ra, làm ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, doanh thu đặt ra là 235 tỷ đồng nhưng thực hiện 186,7 tỷ đồng.

- Công tác điều chỉnh giá, lập khối lượng bổ sung, nghiệm thu, thu hồi vốn của một số công trình chưa thực hiện quyết liệt, triệt để.

- Công tác giải phóng mặt bằng của các công trình còn chậm nên tiến độ một số công trình không đảm bảo như kế hoạch.

- Công tác kiểm tra theo dõi, quản lý kỹ thuật và chất lượng tại một số công trình chưa được quan tâm đúng mức, dẫn đến việc xác định giá trị khối lượng thực hiện, giá trị dang dở ở từng thời điểm nhất định vẫn còn thiếu sót.

- Công tác an toàn lao động, bảo hộ lao động và vệ sinh môi trường tại một số công trình chưa thật sự tốt.

2/ Về đầu tư dự án :

- Việc phối kết hợp với các sở ban ngành của địa phương và các chủ đầu tư chưa chặt chẽ, đồng bộ nên thủ tục để triển khai dự án Lâm Sa – Xuân Hòa – Tu Lễ còn chậm so với yêu cầu.

- Công tác quyết toán, thanh lý hợp đồng, dự án và thu hồi công nợ đối với các khách hàng còn chậm.

3/ Về công tác tài chính:

- Việc theo dõi công nợ đối với các công trình chưa thường xuyên; phân tích hiệu quả từng công trình trong từng tháng, từng quý không kịp thời; chi phí lãi vay ngân hàng lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả SXKD của các đơn vị trực thuộc và Công ty.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2018

1. Phương hướng chung :

Năm 2018, đối với tình hình tỉnh Quảng Nam nói riêng và cả nước nói chung, vẫn còn những khó khăn và thách thức như hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội chưa đồng bộ, chất lượng nguồn nhân lực, năng suất lao động còn thấp, thách thức ứng phó với biến đổi khí hậu ngày càng khắc nghiệt, bên cạnh đó, sức ép cạnh tranh ngày càng gay gắt, các bộ luật được áp dụng từ năm 2018 như Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật Bảo hiểm xã hội,... ảnh hưởng trực tiếp đến doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng. Với tình hình đó, Công ty đề ra phương hướng cụ thể như sau:

- Tập trung huy động mọi nguồn lực theo hướng đầu tư chuyên sâu nhân tố con người và cơ sở vật chất kỹ thuật, phát huy hiệu quả tay nghề và cơ sở kỹ thuật hiện có. Trọng tâm là: Đầu tư dự án, xây lắp giao thông, hạ tầng kỹ thuật, dân dụng công nghiệp, sản xuất vật liệu, khai thác nguyên vật liệu.

- Kiện toàn bộ máy tổ chức, sắp xếp lại lao động hợp lý, bảo vệ uy tín thương hiệu DIC – Hội An, tăng sức cạnh tranh trên thị trường, tăng trưởng doanh thu, gắn chặt hoạt động SXKD với hiệu quả kinh tế và hiệu quả xã hội, SXKD đúng pháp luật, bảo vệ an toàn doanh nghiệp, góp phần bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

2. Một số nội dung chính :

* Về nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh :

- Giá trị sản lượng :	250 tỷ đồng
- Doanh thu :	235 tỷ đồng
- Nộp ngân sách :	8,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận (trước thuế):	4 tỷ đồng
- Ước chia cổ tức	8-10 %

- Thu nhập bình quân người lao động hơn 10 triệu đồng/người/tháng.

3. Giải pháp thực hiện :

3.1. Về xây lắp:

Tăng cường và củng cố lại đội ngũ cán bộ kỹ thuật và quản lý ở các đơn vị trực thuộc, các đội thi công, nâng cao trình độ chuyên môn, đào tạo thêm các ngành nghề khác để đáp ứng yêu cầu các lĩnh vực xây lắp, thu hút nhiều thợ có tay nghề giỏi kết hợp với đầu tư trang thiết bị mới để thi công các công trình giao thông, hạ tầng, dân dụng công nghiệp đạt chất lượng kỹ mỹ thuật, đảm bảo tiến độ, tăng năng suất lao động và đạt hiệu quả cao. Chú trọng hơn nữa việc tăng cường mối quan hệ và giữ vững uy tín đối với Chủ đầu tư. Để tạo nhiều việc làm, các phòng ban Công ty cần nghiên cứu thêm các hình thức đầu tư xây dựng như:

- Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao (BOT)
- Xây dựng – Chuyển giao – Kinh doanh (BTO)
- Xây dựng – Chuyển giao (BT)
- Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP)

3.2. Về đầu tư dự án:

- Tập trung quyết toán dứt điểm dự án Làng Chài phân khu 1 – Cẩm An – TP Hội An.

- Tiếp tục nghiên cứu đề đầu tư và khai thác các dự án khác trên địa bàn Hội An và trong tỉnh Quảng Nam. Đây là vấn đề quan trọng nhất nên phải tập trung tìm kiếm dự án để đầu tư cho những năm tiếp theo. Tiếp tục phối kết hợp với các ban ngành của địa phương giải phóng mặt bằng còn lại của dự án Lâm Sa - Xuân Hòa - Tu Lễ,

phường Cẩm Phô và khối Bàu Đưng, phường Thanh Hà, thành phố Hội An, đẩy nhanh tiến độ thi công cơ sở hạ tầng của dự án để đầu năm 2019 có thể khai thác và thu hồi vốn.

- Tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ theo hình thức BT tuyến đường Đồng Nà – Trà Quế.

3.3. Về sản xuất vật liệu xây dựng:

Năm 2017, Nhà máy gạch hoạt động có hiệu quả. Nhằm ổn định nguồn vật liệu để sản xuất lâu dài, tiến hành khai thác mỏ để dự trữ nguyên liệu và sử dụng có hiệu quả.

3.4. Về công tác tài chính :

Trong năm 2018 và những năm tiếp theo, cần có những giải pháp để giảm tỷ suất vay vốn, nâng cao lợi nhuận. Tăng cường công tác quản lý tài chính tại đơn vị, chấp hành tốt luật kế toán, luật thống kê, đảm bảo đúng yêu cầu về luật thuế GTGT trên cơ sở theo dõi hạch toán tài chính của các đơn vị trực thuộc, các đội xây lắp. Quản lý chặt chẽ hóa đơn, chứng từ đúng theo khối lượng thanh toán. Tích cực trong công tác thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn để đạt hiệu quả trong SXKD.

4. Kế hoạch hoạt động của HĐQT thời gian đến:

Dự báo kinh tế thế giới năm 2018 tiếp tục duy trì đà phát triển ổn định, đối với kinh tế trong nước, Chính phủ tiếp tục đặt mục tiêu ưu tiên hàng đầu là tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô và tăng trưởng cao hơn năm 2017. Tuy nhiên, thực tế khó khăn của năm 2017 vẫn còn tiếp diễn và sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến nền kinh tế trong năm 2018, báo hiệu một năm rất khó khăn cho việc hoạt động SXKD của Công ty. Nhưng trong điều kiện khó khăn chung đó, HĐQT tin tưởng rằng, với chiến lược phát triển bền vững mà DIC – Hội An đã kiên trì theo đuổi trong nhiều năm qua, năm 2018 Công ty sẽ đạt được mục tiêu đã đề ra, đảm bảo lợi ích lâu dài cho Quý cổ đông.

Tiếp theo những kết quả đã đạt được, HĐQT tiếp tục bám sát các quy định trong Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT để thực hiện các quyền và nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Mục tiêu trọng tâm của HĐQT là đảm bảo việc bảo toàn vốn và không có tăng trưởng âm. Để thực hiện được mục tiêu này HĐQT chủ trương thực hiện một số công việc sau :

- Xây dựng các biện pháp hữu hiệu để quản lý chặt chẽ và tiết giảm chi phí trong SXKD.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn với biện pháp giảm thời hạn nợ, xử lý nợ khó đòi, tăng vòng quay vốn để nâng cao hiệu quả sử dụng. Rà soát các công trình

để lựa chọn thứ tự ưu tiên, rút ngắn thời gian thi công, nhanh chóng đưa công trình vào bàn giao sử dụng.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành và phấn đấu vượt mức kế hoạch trong những năm đến, đạt mức tăng trưởng cao.

- Thực hiện thi công các công trình khi có đủ 80% vốn trở lên.

- Đầu tư trang thiết bị thi công các công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật.

- Phối hợp cùng Ban Giám đốc quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của CBCNV.

Trên đây là báo cáo hoạt động điều hành của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng - Hội An. Với những gì đã đạt được thể hiện tính đúng đắn trong công tác hoạch định chiến lược của HĐQT. Hy vọng trong thời gian đến, HĐQT sẽ tiếp tục với tinh thần trách nhiệm cao nhất cùng với Ban Giám đốc thực hiện thắng lợi các nội dung thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018./.

TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Đình Lợi



Số: 02/BC-BKS DIC HA

Hội An, ngày 02 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực ngày 01/07/2015;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng Hội An (DIC Hội An);
- Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng Hội An đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và kế toán AAC;

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 kết quả hoạt động kiểm soát năm 2017 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên. Năm 2017, Ban kiểm soát đã hoạt động trung thực, khách quan, chấp hành đúng pháp luật, điều lệ và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

Ban kiểm soát được nắm bắt đầy đủ nội dung các cuộc họp định kỳ của HĐQT, tham gia ý kiến trực tiếp về việc tuân thủ các quy định của Pháp Luật, điều lệ, quy trình và quy chế của Công ty.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết của HĐQT, quyết định của BĐH trong công tác quản lý, điều hành.

Thực hiện giám sát việc quản lý, điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện thẩm định BCTC quý và báo cáo tài chính năm. Phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán.

Đưa ra những ý kiến phản ánh tồn tại mà BKS nhận thấy rằng cần thay đổi để hoạt động sản xuất kinh doanh được tốt hơn.

Thù lao Ban kiểm soát năm 2017 đã được thực hiện chi theo đúng nghị quyết được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2017

Năm 2017 là năm tiếp tục khó khăn đối với Công ty khi số lượng các công trình thực hiện chủ yếu là các công trình gói đầu từ năm 2016. Doanh thu năm 2017 đạt 186,71 tỷ đồng bằng 79,88% so với năm 2016.

1. Tình hình tài chính năm 2017

Kết quả sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2016	SS kế hoạch/thực hiện 2017	SS với năm 2016
Doanh thu thuần	235.000	186.714	233.747	79,45%	79,88%
Lợi nhuận trước thuế	4.000	2.971	4.299	74,29%	69,12%

Cơ cấu tài sản và nguồn vốn

Chỉ tiêu	Năm 2017	Tỷ trọng	Năm 2016	Tỷ trọng
Tài sản ngắn hạn	225.083	96,41%	227.501	97,44%
Tài sản dài hạn	8.372	3,59%	5.970	2,56%
Tổng tài sản	233.455	100,00%	233.471	100,00%
Nợ phải trả	181.332	77,67%	180.634	77,37%
Vốn chủ sở hữu	52.123	22,33%	52.837	22,63%
Tổng nguồn vốn	233.455	100,00%	233.471	100,00%

Chỉ số tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	Tăng/(giảm)
- Hệ số đòn bẩy tài chính	4,47	4,42	0,05
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,80	1,00	(0,20)
- Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	1,24	1,26	(0,02)
- Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,98	0,97	0,01

2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, BDH

2.1 Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị có 5 thành viên. Năm 2017, HĐQT đã ban hành 04 Nghị quyết về các nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, về đầu tư, về tài chính... của công ty. Như vậy HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ mà ĐHCĐ năm 2017 đã đề ra. Các hoạt động của HĐQT đều tuân thủ Điều lệ và các quy định Pháp luật hiện hành.

2.2 Ban điều hành

Trong kỳ, BDH đã triển khai thực hiện nội dung của Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT.

Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, BDH đều tập trung vào triển khai Nghị quyết của ĐHCĐ như xem xét, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh đồng thời đưa ra phương hướng cho giai đoạn tiếp theo.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành

HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực thi nhiệm vụ. BKS được cung cấp tài liệu để giám sát, tham gia góp ý về vấn đề có liên quan đến hoạt động của công ty.

BKS cũng thường xuyên phản hồi thông tin đến HĐQT và BĐH về kết quả kiểm tra, giám sát. Đồng thời đề nghị các cấp quản lý có trách nhiệm thực thi đúng nhiệm vụ, tuân thủ các quy định của Pháp luật và điều lệ của Công ty.

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Kết quả kinh doanh năm 2017 mặc dù chưa đạt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, nhưng vẫn đảm bảo an toàn và phát triển vốn cho cổ đông.

Để hoạt động sản xuất kinh doanh được tốt hơn trong năm tới, BKS có một số kiến nghị đến HĐQT, BĐH như sau:

√ Tiếp tục thực hiện xây dựng hoàn thiện các quy trình, quy chế quản trị nội bộ công ty.

√ Thực hiện chặt chẽ công tác kiểm soát chi phí.

√ Tập trung nguồn lực để đầu tư thêm thiết bị phục vụ thi công, nâng cao hiệu quả làm việc, giảm mức độ hao hụt nguyên vật liệu khi thi công công trình.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1. Nhiệm vụ cụ thể

Chủ động xây dựng kế hoạch và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát toàn diện, kịp thời phát hiện các sai sót để kiến nghị HĐQT, BĐH điều chỉnh.

Giám sát việc ban hành các quy trình, quy chế quản trị nội bộ, đồng thời có các kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định của Pháp Luật.

Thực hiện giám sát quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm.

Thực hiện công việc kiểm soát khác theo yêu cầu của HĐQT và cổ đông.

2. Biện pháp Thực hiện

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

Tổ chức công tác kiểm tra, kiểm soát hàng quý để chấn chỉnh và kiến nghị lên HĐQT những sai sót, rủi ro hoặc những chính sách cần thay đổi cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, ban điều hành nhằm chủ động trong công tác xây dựng và thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 cho phù hợp với Quy định của Pháp luật và điều lệ của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Trọng Nghĩa

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Thư ký Cty;



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
XÂY DỰNG HOI AN**



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hội An, ngày 27 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v Thông qua các chỉ tiêu tài chính năm 2017 và hạn mức tín dụng năm 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng – Hội An;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán & kế toán AAC.

I- THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2017

Thực hiện Nghị quyết số 10/2017/QĐ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng – Hội An, HĐQT Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán & kế toán AAC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của công ty. Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 Hội đồng Quản trị Công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng – Hội An kính trình Đại hội cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Đơn vị: *Đồng*

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng tài sản	233.455.330.869
	- Tài sản ngắn hạn	225.083.632.524
	- Tài sản dài hạn	8.371.698.345
2	Tổng nguồn vốn	233.455.330.869
	- Nợ ngắn hạn	181.332.042.635
	- Nợ dài hạn	0
3	Vốn chủ sở hữu	52.123.288.234

	- <i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	29.999.420.000
	- <i>Thặng dư cổ phần</i>	7.661.818.764
	- <i>Cổ phiếu quỹ</i>	1.128.947.264
	- <i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	10.834.084.677
	- <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	4.756.912.057
4	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	186.714.406.135
5	Lợi nhuận trước thuế	2.971.619.303
6	Lợi nhuận sau thuế	2.409.837.388

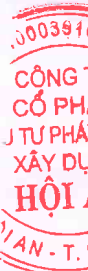
Chi tiết Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 đã được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ <http://www.dichoian.vn>.

Ngày chốt quyền hưởng cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được thông báo sau trên website của Công ty tại địa chỉ <http://www.dichoian.vn>.

II- PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

TT	Nội dung	Số tiền/tỷ lệ
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.756.912.057
	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	2.347.074.669
	Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này	2.409.837.388
2	Phân phối lợi nhuận năm 2017	481.968.000
a	Quỹ đầu tư phát triển	240.984.000
b	Quỹ khen thưởng phúc lợi	240.984.000
3	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	4.274.944.057
	Ước chia cổ tức năm 2017 (chia bằng cổ phiếu)	9%

III- HẠN MỨC TÍN DỤNG



Để thực hiện tốt kế hoạch và mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng Hội An, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty duyệt hồ sơ đề nghị vay vốn, chịu trách nhiệm vay vốn và hoàn trả nợ vay cả gốc lẫn lãi theo đúng cam kết với Ngân hàng cho vay và các tổ chức tín dụng khác với các nội dung:

- Tổ chức cung cấp tín dụng: Các Ngân hàng thương mại của Việt Nam và các tổ chức tín dụng khác.
- Hạn mức tín dụng:

Nội dung	Số tiền
Hạn mức tín dụng ngắn hạn:	300.000.000.000 VNĐ
Hạn mức tín dụng trung dài hạn cho Dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị khối Lâm Sa Tu Lễ Xuân Hòa, phường Cẩm Phô và khối Bầu Đưng, phường Thanh Hà – TP Hội An	300.000.000.000 VNĐ
Trong đó:	
- Ngân hàng TMCP Công thương – CN Hội An	250.000.000.000 VNĐ
- Quỹ đầu tư và phát triển tỉnh Quảng Nam	50.000.000.000 VNĐ

- Hình thức đảm bảo tiền vay: Các tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền quản lý của công ty.
- Thống nhất giao cho HĐQT Công ty lập hồ sơ đề nghị vay vốn, chịu trách nhiệm vay vốn và hoàn trả nợ vay cả gốc lẫn lãi theo đúng cam kết với Ngân hàng cho vay.

Trân trọng./.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH





CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
XÂY DỰNG - HỘI AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hội An, ngày 27 tháng 4 năm 2018

**ĐỀ NGHỊ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng – Hội An;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018.

1. Về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2017:

Hội đồng Quản trị Công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng Hội An kính trình Đại hội đồng Cổ đông chi trả mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng Hội An trong năm 2017 như sau:

- + Mức thù lao Chủ tịch HĐQT: 7.500.000 đ/tháng.
- + Mức thù lao các thành viên HĐQT: 7.000.000 đ/tháng.
- + Mức thù lao trưởng ban BKS: 4.000.000 đ/tháng
- + Mức thù lao thành viên BKS: 3.500.000 đ/tháng
- + Tổng mức thù lao đã chi trong năm 2017: 558.000.000 đ
- + Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát được trả vào cuối

tháng lương của Công ty.

2. Kế hoạch chi thù lao trong năm 2018:

- + Mức thù lao Chủ tịch HĐQT: 7.500.000 đ/tháng.
- + Mức thù lao các thành viên HĐQT: 7.000.000 đ/tháng.
- + Mức thù lao trưởng ban BKS: 4.000.000 đ/tháng
- + Mức thù lao thành viên BKS: 3.500.000 đ/tháng

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hội An, ngày 27 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng – Hội An.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng được Chính phủ ban hành ngày 06 tháng 06 năm 2017;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC được Bộ Tài Chính ban hành ngày 22 tháng 09 năm 2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng – Hội An,

Để hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định và phù hợp với các văn bản pháp luật mới trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông cũng như phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty, tham chiếu mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC, Công ty đã sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng – Hội An phù hợp với Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Chi tiết Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung được đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
XÂY DỰNG – HỘI AN**

Năm 2018



MỤC LỤC

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG.....	4
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	4
Điều 2. Giải thích thuật ngữ.....	4
CHƯƠNG II: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ VIỆC TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	5
Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông....	5
Điều 4. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	5
Điều 5. Cách thức đăng ký tham gia họp Đại hội đồng cổ đông	6
Điều 6. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	6
Điều 7. Kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	7
Điều 8. Thông báo kết quả kiểm phiếu	7
Điều 9. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	7
Điều 10. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	8
Điều 11. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	8
Điều 12. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	9
CHƯƠNG III: ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	10
Điều 13. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị	10
Điều 14. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị	11
Điều 15. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị	11
Điều 16. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	12
Điều 17. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	12
Điều 18. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị.....	12
CHƯƠNG IV: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	13
Điều 19. Thông báo họp Hội đồng quản trị.....	13
Điều 20. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị	13
Điều 21. Cách thức biểu quyết	13
Điều 22. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị	14
Điều 23. Biên bản họp Hội đồng quản trị.....	14
Điều 24. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị.....	14
CHƯƠNG V: ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM KIỂM SOÁT VIÊN.....	15
Điều 25. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát.....	15
Điều 26. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí Thành viên Ban kiểm soát	15
Điều 27. Cách thức bầu Thành viên Ban kiểm soát	15
Điều 28. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Ban kiểm soát	16
Điều 29. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Ban kiểm soát.....	16
CHƯƠNG VII: LỰA CHỌN BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP.....	16
Điều 30. Các tiêu chuẩn của Người điều hành doanh nghiệp	16
Điều 31. Việc bổ nhiệm Người điều hành doanh nghiệp	17
Điều 32. Ký hợp đồng lao động với Người điều hành doanh nghiệp.....	17
Điều 33. Các trường hợp miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp.....	17
Điều 34. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp	17
CHƯƠNG VIII: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY.....	17

Điều 35. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc	17
Điều 36. Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát.....	18
Điều 37. Tổng giám đốc	18
Điều 38. Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị	18
Điều 39. Báo cáo của Tổng giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao	20
Điều 40. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc.....	20
Điều 41. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.....	20
Điều 42. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.....	20
Điều 43. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.....	21
Điều 44. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Tổng giám đốc	21
CHƯƠNG IX: ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT.....	22
Điều 45. Đánh giá hoạt động.....	22
CHƯƠNG X: LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	23
Điều 46. Tiêu chuẩn của người phụ trách quản trị Công ty	23
Điều 47. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	23
Điều 48. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.....	23
Điều 49. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.....	23
CHƯƠNG XI: SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY	24
Điều 50. Sửa đổi quy chế nội bộ về quản trị Công ty	24
CHƯƠNG XII: HIỆU LỰC CỦA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	24
Điều 51. Hiệu lực của Quy chế	24

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG – HỘI AN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số/NQ-DHĐCĐ ngày/...../2018 của Đại hội đồng cổ
đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An)

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An được xây dựng căn cứ theo các văn bản pháp luật như sau:
 - a. Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
 - b. Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;
 - c. Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
 - d. Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
 - e. Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 09 năm 2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
 - f. Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An;
2. Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An Quy chế nội bộ về quản trị công ty áp dụng cho các đối tượng sau:
 - a) Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An;
 - b) Cổ đông công ty và tổ chức, cá nhân là người có liên quan của cổ đông;
 - c) Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, người điều hành doanh nghiệp của Công ty và tổ chức, cá nhân là người có liên quan của các đối tượng này;
 - d) Tổ chức và cá nhân có quyền lợi liên quan đến Công ty.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
 - a. “Quản trị công ty” là hệ thống các nguyên tắc, bao gồm:
 - Đảm bảo cơ cấu quản trị hợp lý;
 - Đảm bảo hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và những người có liên quan;
 - Đảm bảo đối xử công bằng giữa các cổ đông;
 - Công khai minh bạch mọi hoạt động của Công ty.
 - b. “Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán.

- c. “Người quản lý doanh nghiệp” được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật doanh nghiệp.
 - d. “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.
 - e. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành” (sau đây gọi là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.
 - f. “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị” (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp.
 - g. Người phụ trách quản trị công ty” là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ-CP.
 - h. “Người có liên quan” là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán.
2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.
 3. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về quản trị công ty khác với quy định tại Quy chế này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành.

CHƯƠNG II: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ VIỆC TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông
 Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông:

1. Công ty thực hiện công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.
2. Công ty thực hiện công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật chứng khoán áp dụng cho các công ty niêm yết.

Điều 4. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán.
2. Thông báo mời họp phải được gửi đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).
3. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian địa điểm tổ chức họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.
4. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong

trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;
- e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

Điều 5. Cách thức đăng ký tham gia họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết;
2. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật. Cổ đông có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản theo mẫu của Công ty cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự theo quy định tại Điều 15 của Điều lệ Công ty;
3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 6. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông dự họp, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết hoặc một phiếu biểu quyết (hoặc cả hai loại trên), trong đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số phiếu biểu quyết của cổ đông đó và các nội dung cần thông qua tại Đại hội (đối với phiếu biểu quyết).
2. Hình thức bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông:
 - a. Biểu quyết công khai;
 - b. Bỏ phiếu kín.
3. Đối với mỗi nội dung biểu quyết được Đại hội đồng cổ đông quyết định biểu quyết công khai, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền thẻ biểu quyết riêng cho các nội dung này. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.
4. Đối với mỗi nội dung biểu quyết được Đại hội đồng cổ đông quyết định biểu quyết bằng cách bỏ phiếu kín, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền phiếu biểu quyết riêng cho các nội dung này. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 3 phương án biểu quyết là “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”. Khi biểu quyết, cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền lựa chọn phương án nào thì đánh dấu hoặc vào phương án đó và bỏ phiếu đã biểu quyết vào hòm phiếu.

Điều 7. Kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông bầu ra Ban kiểm phiếu gồm những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp và theo quy định tại Điều lệ Công ty.
2. Phiếu biểu quyết khi được cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền bỏ phiếu sẽ được tập hợp và lưu trữ trong hòm phiếu. Hòm phiếu sẽ được khóa, niêm phong từ trước thời điểm bỏ phiếu cho đến khi kết thúc thời điểm bỏ phiếu và do Ban kiểm phiếu quản lý.
3. Đối với các nội dung biểu quyết được Đại hội đồng cổ đông quyết định biểu quyết bằng cách biểu quyết công khai: Ban kiểm phiếu sẽ ghi nhận số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với mỗi nội dung biểu quyết, sau đó tổng hợp trực tiếp và báo cáo ngay tại Đại hội;
4. Đối với các nội dung biểu quyết được Đại hội đồng cổ đông quyết định bằng cách bỏ phiếu kín, Ban kiểm phiếu tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Các nội dung biểu quyết;
 - c) Số cổ đông tham dự đại hội đã biểu quyết trong đó nêu rõ số cổ phiếu biểu quyết hợp lệ, không hợp lệ;
 - d) Tổng số phiếu và tỷ lệ phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng nội dung biểu quyết;
 - e) Các nội dung đã được thông qua, không được thông qua;
 - f) Họ tên chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu hoặc đại diện trưởng ban kiểm phiếu nhưng phải đảm bảo các thành viên Ban kiểm phiếu phải ký nháy trên Biên bản và các Phiếu biểu quyết.

Điều 8. Thông báo kết quả kiểm phiếu

1. Đối với các nội dung biểu quyết Đại hội đồng cổ đông quyết định biểu quyết theo hình thức công khai, Biên bản kiểm phiếu được Chủ tọa hoặc đại diện Ban kiểm phiếu công bố công khai ngay sau khi tiến hành biểu quyết về nội dung đó.
2. Đối với các nội dung Đại hội đồng cổ đông quyết định biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu kín, Biên bản kiểm phiếu phải được đại diện Ban kiểm phiếu công bố trước thời điểm bế mạc Đại hội.

Điều 9. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.
2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Điều 10. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác với các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa các biên bản thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. Biên bản có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
 - d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
 - e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
 - f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
 - g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.
2. Biên bản họp Đại Hội đồng Cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
3. Biên bản họp Đại Hội đồng Cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại Hội đồng Cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ kết thúc cuộc họp.
4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.
5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 11. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.
2. Công ty phải công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Biên bản họp).
3. Công ty thực hiện công bố thông tin theo quy định tại của pháp luật về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 12. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- 1 Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
- 2 Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm ngày (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.
- 3 Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Mục đích lấy ý kiến;
 - c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
 - f) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- 4 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.
- 5 Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.
- 6 Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
 - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
 - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - e. Các vấn đề đã được thông qua;

- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.
- 7 Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
- 8 Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
- 9 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
- 10 Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG III: ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 13. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng Quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1 Điều 151 Luật doanh nghiệp, Khoản 1 Điều 24 Điều lệ Công ty và không thuộc các trường hợp được quy định tại Khoản 5 Điều 24 Điều lệ Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải cổ đông của Công ty;
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của Công ty từ ngày 01/08/2020.
3. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá năm (05) công ty khác từ ngày 01/08/2019.
4. Tiêu chuẩn Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
 - d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

5. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị đó trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 14. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
2. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế do Công ty quy định. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị hoặc cơ chế đề cử khác phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 15. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.
2. Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu theo quyết định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền sử dụng tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng viên; hoặc một số ứng viên với số lượng bầu cho mỗi ứng viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên, phần quyền bầu còn lại cho bất kỳ ứng viên nào, đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng viên nhỏ hơn số phiếu bầu của cổ đông.
4. Căn cứ vào số lượng thành viên Hội đồng quản trị được phê chuẩn, Đại hội sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu và phải đảm bảo đáp ứng số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
5. Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên HĐQT do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu cao hơn

Điều 16. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi miễn trong các trường hợp sau đây:

- a) Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 151 Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị.
- b) Có đơn từ chức.
- c) Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi.
- d) Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.
- e) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- f) Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị.
- g) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 17. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty phải công bố thông tin về việc bầu, miễn nhiệm bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp các nội dung này có trong nội dung họp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày trước ngày tổ chức đại hội;
2. Công ty phải công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
3. Công ty thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 18. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.
2. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:
 - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
 - e) Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;

- f) Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
 - g) Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
3. Công ty phải đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận thông tin về các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng viên Hội đồng quản trị (nếu có).

CHƯƠNG IV: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 19. Thông báo họp Hội đồng quản trị

1. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Thành viên Ban kiểm soát ít nhất năm (05) ngày trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó.
2. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
3. Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị và các Thành viên Ban kiểm soát được đăng ký tại Công ty.

Điều 20. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
2. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Điều 21. Cách thức biểu quyết

1. Trừ quy định tại Khoản 2 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 Quy chế này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết.
2. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.
3. Theo quy định tại Khoản 4 Điều này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ.

4. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Khoản 4 Điều 33 Điều lệ Công ty được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.
5. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

Điều 22. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.
2. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

Điều 23. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - c. Thời gian, địa điểm họp;
 - d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
 - e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - h. Các vấn đề đã được thông qua;
 - i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa, người ghi biên bản và chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.
2. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.
3. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của Công ty.
4. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

Điều 24. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị

Công ty thực hiện công bố thông tin về nghị quyết Hội đồng quản trị theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG V: ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM KIỂM SOÁT VIÊN

Điều 25. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:

1. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
2. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó;
3. Trưởng ban kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

Điều 26. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí Thành viên Ban kiểm soát

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
2. Trường hợp số lượng ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Thủ tục Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu ứng viên Ban kiểm soát hoặc cơ chế đề cử khác phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 27. Cách thức bầu Thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu Thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu;
2. Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu theo quyết định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền sử dụng tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng viên; hoặc một số ứng viên với số lượng bầu cho mỗi ứng viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên, phần quyền bầu còn lại cho bất kỳ ứng viên nào, đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng viên nhỏ hơn số phiếu bầu của cổ đông;
4. Căn cứ vào số lượng thành viên Ban kiểm soát được phê chuẩn, Đại hội sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
5. Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Ban kiểm soát do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu cao hơn.

Điều 28. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp;
 - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
2. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Thành viên Ban kiểm soát quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
 - c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 29. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Ban kiểm soát

1. Công ty phải công bố thông tin về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Ban kiểm soát trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp các nội dung này có trong nội dung họp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày trước ngày tổ chức đại hội;
2. Công ty phải công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Ban kiểm soát;
3. Công ty thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG VII: LỰA CHỌN BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP

Điều 30. Các tiêu chuẩn của Người điều hành doanh nghiệp

1. Người điều hành doanh nghiệp bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
2. Ngoài những tiêu chuẩn được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, Người điều hành doanh nghiệp phải có thêm các tiêu chuẩn sau:
 - a) Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành pháp luật, Điều lệ và nội quy Công ty;
 - b) Có sức khỏe, trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ;
 - c) Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông.

Điều 31. Việc bổ nhiệm Người điều hành doanh nghiệp

1. Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.
2. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.

Điều 32. Ký hợp đồng lao động với Người điều hành doanh nghiệp

Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.

Điều 33. Các trường hợp miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp

Người điều hành doanh nghiệp bị miễn nhiệm trong các trường hợp được quy định tại Điều lệ Công ty và Hợp đồng lao động đã ký kết.

Điều 34. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp

1. Công ty phải công bố thông tin trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người điều hành doanh nghiệp.
2. Trường hợp thay đổi Người điều hành doanh nghiệp là Tổng giám đốc, Công ty phải báo cáo Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp có trụ sở chính trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày có thay đổi theo đúng quy định tại Điều 12 Luật doanh nghiệp.
3. Công ty thực hiện công bố thông tin theo các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG VIII: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Điều 35. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

1. Cuộc họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc:
 - a) Cuộc họp định kỳ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc đồng thời là cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị;
 - b) Nội dung cuộc họp định kỳ hàng quý bao gồm: báo cáo đánh giá tình hình, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả đạt được, những vấn đề tồn tại cần khắc phục và các vấn đề phát sinh cần giải quyết khác (nếu có) của Công ty;
2. Hội đồng quản trị cũng có thể tổ chức họp bất thường giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc vào những thời điểm khác khi xét thấy cần thiết vì lợi ích Công ty;
3. Thời gian, địa điểm, thông báo mời họp, nội dung, chương trình họp, các tài liệu có liên quan và các vấn đề khác được thực hiện theo các quy định tại Điều 19 Quy chế này và Điều lệ Công ty;

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp bất thường khi có đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn từ các đối tượng được quy định tại Khoản 4 Điều 153 Luật Doanh Nghiệp và Khoản 3 Điều 27 Điều lệ Công ty hoặc trong các trường hợp sau:
 - a) Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng trách nhiệm và nghĩa vụ của người quản trị điều hành;
 - b) Có vấn đề quan trọng liên quan đến lợi ích của Công ty và cổ đông mà cần thiết phải tổ chức ngay cuộc họp Hội đồng quản trị để giải quyết.

Điều 36. Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát

1. Các nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến cho các Thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành được gửi đến các Thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.
3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 37. Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.
2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là ba (03) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
3. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc quy định tại cụ thể tại Khoản 3, Điều 157 Luật doanh nghiệp và Khoản 3 Điều 30 Điều lệ Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.
4. Bãi nhiệm. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế. Tổng giám đốc bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.

Điều 38. Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị

1. Các trường hợp Tổng giám đốc và/hoặc Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị:

- a) Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác;
 - b) Nhận được thông báo khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc từ cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất một phần trăm (1%) số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng theo quy định tại Khoản 1 Điều 161 Luật Doanh nghiệp;
 - c) Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 114 Luật doanh nghiệp và Khoản 3 Điều 11 Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.
 - d) Các vấn đề khác được Tổng Giám đốc hoặc Ban kiểm soát xác định là cần thiết đối với hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.
2. Những vấn đề Tổng Giám đốc và/hoặc Ban kiểm soát cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:
- a) Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
 - b) Kiến nghị Hội đồng quản trị các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - c) Các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến);
 - d) Các vấn đề mà quyền quyết định vượt ra khỏi phạm vi quyền hạn của Tổng Giám đốc;
 - e) Các vấn đề khác được Tổng Giám đốc hoặc Ban kiểm soát xác định là cần thiết đối với hoạt động sản xuất - kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.
3. Đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Khoản 1 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
4. Các nội dung cần xin ý kiến và tài liệu kèm theo phải được lập và gửi bằng văn bản cho Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị phải có ý kiến trả lời bằng văn bản trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Tổng Giám đốc hoặc Ban kiểm soát.

Điều 39. Báo cáo của Tổng giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

1. Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện và kết quả hoạt động đối với nhiệm vụ và quyền hạn được giao bởi Hội đồng quản trị. Việc báo cáo phải được duy trì định kỳ hàng quý và hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất của Hội đồng quản trị.
2. Trong trường hợp nhận được yêu cầu đột xuất của Hội đồng quản trị, báo cáo của Tổng Giám đốc phải được lập bằng văn bản và gửi đến Hội đồng quản trị trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Điều 40. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

1. Việc kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc được tiến hành tại cuộc họp định kỳ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
2. Hàng quý, sáu tháng và hàng năm, Hội đồng quản trị kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nghị quyết và các nội dung ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện hoặc tổ chức thực hiện.
3. Tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc dựa trên kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, có tham khảo ý kiến từ Ban kiểm soát.

Điều 41. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. Tổng Giám đốc hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền phải báo cáo và cung cấp thông tin cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát ngay khi Công ty xảy ra một trong các sự kiện sau:
 - a) Tài khoản bị phong tỏa hoặc tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa;
 - b) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
 - c) Có quyết định khởi tố đối với các cán bộ quản lý cấp cao; Có bản án, quyết định của tòa án liên quan đến hoạt động của Công ty; có kết luận của cơ quan thuế về việc vi phạm pháp luật về thuế.
 - d) Các vấn đề khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
2. Các báo cáo, tài liệu kèm theo phải được lập và gửi bằng văn bản cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trong trường hợp cấp bách, có thể sử dụng hình thức điện thoại, fax, bút phê và các phương tiện khác trong việc gửi và xử lý báo cáo, xin ý kiến để kịp thời giải quyết công việc.

Điều 42. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

1. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong mối quan hệ phối hợp với Ban kiểm soát:
 - a) Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến các thành viên Ban kiểm soát cùng thời gian gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị;
 - b) Các nghị quyết của Hội đồng quản trị được gửi đến Ban kiểm soát (đồng thời với thời điểm gửi Tổng Giám đốc) trong thời hạn theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ Công ty;

- c) Khi Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn Kiểm toán độc lập, Hội đồng quản trị phải phản hồi ý kiến trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu;
 - d) Các nội dung khác cần xin ý kiến của Ban kiểm soát phải được gửi trong thời hạn quy định và Ban kiểm soát có trách nhiệm phản hồi trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.
2. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong mối quan hệ phối với Hội đồng quản trị:
- a) Thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động, có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị (cùng lúc yêu cầu Tổng Giám đốc, thành viên kiểm toán nội bộ (nếu có) và kiểm toán viên độc lập) tham dự và trả lời các vấn đề mà Thành viên Ban kiểm soát quan tâm;
 - c) Cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản (không trễ hơn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc) gửi cho Hội đồng quản trị để có thêm cơ sở giúp Hội đồng quản trị trong công tác quản lý Công ty. Tùy mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra trên, Ban kiểm soát cần phải bàn bạc thống nhất với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trước khi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được ủy quyền bảo lưu ý kiến ghi vào biên bản và trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
 - d) Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

Điều 43. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc

- 1. Đối với công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải thông báo cho Tổng Giám đốc về việc phối hợp, sử dụng nguồn lực trong thời hạn hợp lý theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- 2. Trong trường hợp cấp thiết, Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, cán bộ điều hành khác trong Công ty cung cấp các thông tin về hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.
- 3. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị phê duyệt theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty mà được Tổng Giám đốc đề xuất phải được Hội đồng quản trị phản hồi trong thời hạn theo quy định của Quy chế này và Điều lệ Công ty.
- 4. Hội đồng quản trị quyết định khen thưởng hoặc kỷ luật đối với việc hoàn thành hoặc không hoàn thành thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc.

Điều 44. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Tổng giám đốc

- 1. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Thành viên Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc (cùng lúc yêu cầu cả thành viên Hội đồng quản trị và thành viên kiểm toán nội bộ (nếu có) và kiểm toán viên độc lập) tham dự và trả lời các vấn đề mà các thành viên Ban kiểm soát quan tâm.

2. Cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản (không trễ hơn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc) gửi cho Tổng Giám đốc để có thêm cơ sở giúp Tổng Giám đốc trong công tác quản lý Công ty. Tùy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra trên, Ban kiểm soát cần phải bàn bạc thống nhất với Tổng Giám đốc trước khi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được ủy quyền báo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
3. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
4. Thành viên Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc tạo điều kiện tiếp cận hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty tại Trụ sở chính hoặc nơi lưu trữ hồ sơ.
5. Đối với thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, văn bản yêu cầu của Ban kiểm soát phải được gửi đến công ty trước ít nhất bốn mươi tám (48) giờ. Ban kiểm soát không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.
6. Các nội dung khác cần xin ý kiến của Ban kiểm soát/Tổng giám đốc phải được gửi trong thời hạn quy định và Ban kiểm soát/Tổng Giám đốc có trách nhiệm phản hồi trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

CHƯƠNG IX: ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 45. Đánh giá hoạt động

1. Phương thức đánh giá
 - a) Công tác đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý cấp cao khác có thể được tiến hành theo một hoặc một số phương thức sau:
 - Tự nhận xét, đánh giá;
 - Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm;
 - Cách thức khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.
 - b) Đối với cán bộ quản lý khác, Tổng Giám đốc quyết định phương thức, quy trình tổ chức và thực hiện đánh giá hoạt động, báo cáo Hội đồng quản trị kết quả thực hiện đánh giá.
2. Tiêu chí đánh giá hoạt động:
 - a) Hội đồng quản trị đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên định kỳ hàng năm dựa theo chức năng, nhiệm vụ Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.
 - b) Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động của mỗi Thành viên Ban kiểm soát định kỳ hàng năm, dựa theo chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công;

- c) Hội đồng quản trị đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả và hiệu quả điều hành của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, cán bộ quản lý cấp cao khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm định kỳ hàng năm trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, có tham khảo ý kiến của Ban kiểm soát;
- d) Việc đánh giá hoạt động đối với các cán bộ quản lý khác được thực hiện hàng năm theo nội dung mô tả công việc, thỏa thuận trong hợp đồng lao động do Tổng Giám đốc quyết định.

CHƯƠNG X: LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 46. Tiêu chuẩn của người phụ trách quản trị Công ty

Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

Điều 47. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty.
2. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;

- a) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- b) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- c) Tham dự các cuộc họp;
- d) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;
- e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát;
- f) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- g) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- h) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 48. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.

Điều 49. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Thông tin về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty được thông báo đến các cá nhân/tổ chức liên quan theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định khác của Công ty.

CHƯƠNG XI: SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 50. Sửa đổi quy chế nội bộ về quản trị Công ty

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được Hội đồng quản trị xem xét và quyết định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Trong trường hợp có những quy định của Pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của Pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của công ty.

CHƯƠNG XII: HIỆU LỰC CỦA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 51. Hiệu lực của Quy chế

1. Quy chế này gồm mười hai (12) chương và năm mươi hai (52) điều, được Đại hội Đồng cổ đông Công ty nhất trí thông qua ngày tháng năm và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này.
2. Quy chế này là duy nhất và chính thức của Công ty.
3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế quản trị nội bộ công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc ít nhất một nửa (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
XÂY DỰNG – HỘI AN
TM. Hội đồng quản trị**

Trần Đình Lợi

TRẦN ĐÌNH LỢI



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
XÂY DỰNG HỘI AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hội An, ngày 27 tháng 4 năm 2018



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty CP DIC – Hội An.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng - Hội An,

Để thực hiện tốt kế hoạch và mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng - Hội An, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
XÂY DỰNG - HỘI AN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hội An, ngày 27 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2018

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông CTCP Đầu tư phát triển Xây dựng – Hội An.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng - Hội An;
Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được quốc hội thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Để thực hiện tốt kế hoạch và mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng - Hội An, để đáp ứng nhu cầu nguồn vốn cho các dự án đang triển khai và các dự án dự kiến Công ty sẽ tham gia dự thầu, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ trong năm 2018 với nội dung chi tiết như sau:

I. Kế hoạch chào bán

- Cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu CTCP Đầu tư phát triển xây dựng - Hội An
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến chào bán: 3.000.058 cổ phần
- Vốn điều lệ trước khi chào bán : 29.999.420.000 đồng (Hai mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng), trong đó:
- Vốn góp : 29.152.420.000 đồng (Hai mươi chín tỷ, một trăm năm mươi hai triệu, bốn trăm hai mươi ngàn)
- Cổ phiếu quỹ: 1.128.947.264 đồng (tương ứng 84.700 cổ phần)
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán: 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng)

II. Phương thức tăng vốn

1. **Tăng vốn Điều lệ thêm 2.623.720.000 đồng thông qua việc phát hành 262.372 cổ phần cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức năm 2017**
 - Số lượng cổ phần phát hành thêm: 262.372 cổ phần

- Đối tượng phát hành: Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam xác nhận.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: Trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 9% tương ứng với tỷ lệ phân phối 100 : 9 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 9 cổ phiếu trả cổ tức, số cổ tức nhận được sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị).
- Nguồn thực hiện: Nguồn thực hiện phát hành thêm cổ phiếu trả cổ tức được lấy từ lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2017 căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 sau khi đã trích lập các quỹ, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Thời gian chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức bằng cổ phiếu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong Quý II/2018. Thời gian thực hiện cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Tăng vốn Điều lệ thêm 27.376.860.000 đồng thông qua việc chào bán riêng lẻ 2.737.686 cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược

- Số lượng cổ phần phát hành: 2.737.686 cổ phần tương đương với 91,26% số cổ phần đã phát hành và 93,91% cổ phần đang lưu hành (không tính số cổ phiếu quỹ).
- Số lượng cổ phiếu và tỷ lệ cổ phiếu phát hành căn cứ trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 2.915.242 cổ phần, chưa bao gồm số lượng cổ phần dự kiến phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
- Giá trị cổ phần theo mệnh giá: 27.376.860.000 đồng
- Phương thức phát hành: Phát hành cổ phần theo hình thức riêng lẻ
- Đối tượng phát hành: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu đàm phán và quyết định tại thời điểm chào bán dựa trên các tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư như sau:
 - Các nhà đầu tư trong nước, nước ngoài;
 - Có năng lực tài chính, có cam kết gắn bó lâu dài với Công ty;
 - Có năng lực chuyên môn hoặc hiểu biết trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Số lượng không quá 20 Nhà đầu tư
- Giá phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán với Nhà đầu tư để chốt mức giá hợp lý nhưng không thấp hơn mệnh giá và phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ số cổ phần phát hành riêng lẻ cho Nhà đầu tư nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.
- Thời gian dự kiến chào bán: Trong quý II- quý III/2018, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Xử lý cổ phiếu phần không chào bán hết: Trường hợp kết thúc đợt phát hành, số cổ phần dư chưa được phân phối hết sẽ được coi như số cổ phần chưa phát hành. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần phát hành theo đúng số lượng cổ phần thực tế đã phân phối cho các nhà đầu tư trong đợt phát hành.

- Lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm
 - Sau khi hoàn thành đợt phát hành Công ty tiến hành đăng ký lưu ký cổ phiếu trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và làm thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phiếu công ty thực tế phát hành tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

III. Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn

- Số tiền tối thiểu dự kiến thu được từ đợt phát hành (với giá định phát hành riêng lẻ, thành công 100% với giá 10.000 đồng/cổ phần): 27.376.860.000 đồng
- Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền thu được trong đợt chào bán để bổ sung nguồn vốn thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư có kết hợp chỉnh trang đô thị khối Lâm Sa-Tu Lễ - Xuân Hòa với một số thông tin chính của dự án như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (triệu đồng)
1	Tổng mức đầu tư dự án:	433.476
2	Nguồn vốn chủ sở hữu (theo báo cáo tài chính kiểm toán 2017)	52.123
3	Nguồn vốn từ phát hành riêng lẻ	27.376
4	Vốn vay từ các tổ chức tín dụng và nguồn khác	353.977

- Số tiền huy động được Công ty sử dụng trong thời gian thực hiện dự án, dự kiến 30 tháng kể từ khi Dự án được cấp phép xây dựng.
- Trường hợp kết thúc thời hạn chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết 100% số cổ phần phát hành riêng lẻ cho Nhà đầu tư, số tiền thu được không đủ như dự kiến, để tiếp tục thực hiện dự án, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị đưa ra các giải pháp huy động vốn bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
- Xin gia hạn đợt phát hành để tiếp tục chào bán số cổ phần còn lại, tiếp tục tìm kiếm Nhà đầu tư mua cổ phần. Trong trường hợp đã gia hạn nhưng vẫn không bán hết số cổ phần chào bán, Hội đồng quản trị làm thủ tục đăng ký vốn mới căn cứ theo số lượng cổ phần thực tế phát hành.
- Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu do không có Nhà đầu tư mua cổ phần thông qua các hình thức huy động khác như: vay các Ngân hàng thương mại; huy động từ khách hàng, tổ chức, cá nhân khác.

IV. Thông qua việc ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể như sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán, và các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời được phép chủ động điều chỉnh phương án và hồ sơ phát hành có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán, và các cơ quan có thẩm quyền;
- Lựa chọn thời điểm, phương thức thích hợp để triển khai phương án phát hành;
- Lựa chọn đơn vị tư vấn, đơn vị cung cấp dịch vụ phục vụ cho đợt chào bán (nếu có);
- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được đăng ký mua hết;

- Lựa chọn thời điểm đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu của đợt phát hành tăng vốn phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về phương án điều chỉnh này;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Các công việc khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DỰ THẢO

BIÊN BẢN

**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG – HỘI AN**

I/ THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ :

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00', ngày 27/4/2018, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng – Hội An (sau đây gọi tắt là DIC - Hội An) được tổ chức tại Hội trường Công ty DIC – Hội An, số 25 Hùng Vương, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

Thành phần tham dự :

1. Vốn Điều lệ (VĐL) của DIC - Hội An là **29.999.420.000 đồng**, tương đương **2.999.942 CP** (mệnh giá một CP là 10.000 đồng), trong đó :

- Tổng số cổ đông được Đại hội triệu tập là **cổ đông**, tương đương với **2.915.242 cổ phần** có quyền biểu quyết tham dự.

- Số cổ đông và người được ủy quyền dự họp là **cổ đông**, đại diện cho **CP** có quyền biểu quyết, chiếm % cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông vắng mặt là **cổ đông**, đại diện cho **CP** có quyền biểu quyết, chiếm % cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Các khách mời tham dự Đại hội :

-

*** Chủ tọa điều hành Đại hội :**

- Ông Trần Đình Lợi - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc

*** Đại hội đã bầu Ban thư ký gồm các ông, bà có tên sau :**

1.

2.

*** Ban kiểm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu biểu quyết:**

1.

2.

3.

II/ NỘI DUNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

DIC - HỘI AN :

1. Ông - tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 DIC - Hội An.

2. thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự và tuyên bố đủ điều kiện tổ chức Đại hội theo quy định. (có Biên bản đính kèm)

3. Ông thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội:

(có Quy chế và Chương trình đính kèm)

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% số CP tham dự.

4. Ông Trần Đình Lợi thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT, từng thành viên HĐQT năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018: (Có Báo cáo đính kèm)

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua báo cáo:% số CP tham dự.

5. Ông –Ban kiểm soát - thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Ban tổng giám đốc năm 2017 và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát: (Có Báo cáo và Tờ trình đính kèm)

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% số CP tham dự.

6. Ông – Ban kiểm soát – thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

(Có Tờ trình đính kèm)

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% số CP tham dự.

7. Bà..... – Phòng Kế toán - thông qua số liệu tài chính năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017; hạn mức tín dụng 2018. (Có Tờ trình đính kèm)

- Tỷ lệ chia cổ tức:% (Bằng cổ phiếu).

- Ngày chốt quyền hưởng cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được thông báo sau trên website: www.dichoian.vn (nếu chia cổ phiếu)

- Về hạn mức tín dụng: Thống nhất hạn mức tín dụng năm 2018 của Công ty với các nội dung sau:

- Tổ chức cung cấp tín dụng: Các Ngân hàng thương mại của Việt Nam và các tổ chức tín dụng khác.

Nội dung	Số tiền
Hạn mức tín dụng ngắn hạn	300.000.000.000 VNĐ
Hạn mức tín dụng trung và dài hạn cho dự án Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị khối Lâm Sa – Tu Lễ - Xuân Hòa	300.000.000.000 VNĐ
Trong đó:	
- Ngân hàng TMCP Công thương - CN Hội An:	250.000.000.000 VNĐ
- Quỹ Đầu tư và Phát triển tỉnh Quảng Nam:	50.000.000.000 VNĐ

- Hình thức đảm bảo tiền vay: Các tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền quản lý của công ty.
- Thống nhất giao cho HĐQT Công ty lập hồ sơ đề nghị vay vốn, chịu trách nhiệm vay vốn và hoàn trả nợ vay cả gốc lẫn lãi theo đúng cam kết với Ngân hàng cho vay.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: % số CP tham dự.

8. Bà..... – Phòng Kế toán - thông qua Tờ trình về thủ tục lao HĐQT và BKS năm 2017 và dự toán năm 2018: (Có Tờ trình đính kèm)

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% số CP tham dự.

9. Ông thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế quản trị Công ty.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% số CP tham dự.

10. Ông thông qua Tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% số CP tham dự.

11. Ông thông qua Tờ trình về việc tăng vốn điều lệ của Công ty.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% số CP tham dự.

12. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Biên bản đại hội :

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% số CP tham dự.

Biên bản này được thông qua tại Đại hội và lưu tại Văn phòng Công ty.

Đại hội kết thúc vào lúc cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Số:/NQ-ĐHĐCĐ-DICHA

Hội An, ngày 27 tháng 4 năm 2018

DỰ THẢO



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG – HỘI AN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Xây dựng – Hội An;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng – Hội An ngày 27/4/2018,

Cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Xây dựng – Hội An được tổ chức tại Hội trường Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Xây dựng – Hội An, số 25 Hùng Vương, Hội An, Quảng Nam vào ngày 27/4/2018 với cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã thảo luận và thống nhất :

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị về hoạt động SXKD năm 2017 và nhiệm vụ SXKD năm 2018, với các nội dung cơ bản như sau :

1/ Về kết quả hoạt động SXKD năm 2017:

- Tổng doanh thu : ... tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế : ... tỷ đồng
- Nộp ngân sách : ... tỷ đồng
- Chia cổ tức : ... %

2/ Về nhiệm vụ SXKD năm 2018:

* Về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh xây lắp :

- Giá trị sản lượng : ... tỷ đồng
- Doanh thu : ... tỷ đồng
- Nộp ngân sách : ... tỷ đồng
- Lợi nhuận (trước thuế): ... tỷ đồng
- Ước chia cổ tức : %

* Về dự án:

* Nhà máy gạch: ...

Điều 2: Thống nhất thông qua báo cáo công tác năm 2017 và kế hoạch công tác năm 2018 của Ban kiểm soát. Thống nhất lựa chọn Công ty là đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 theo đề nghị của Ban Kiểm soát.

Điều 3: Thống nhất thông qua số liệu tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán (AAC) với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng tài sản	233.455.330.869
	- Tài sản ngắn hạn	225.083.632.524
	- Tài sản dài hạn	8.371.698.345
2	Tổng nguồn vốn	233.455.330.869
	- Nợ ngắn hạn	181.332.042.635
	- Nợ dài hạn	0
3	Vốn chủ sở hữu	52.123.288.234
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	29.999.420.000
	- Thặng dư cổ phần	7.661.818.764
	- Cổ phiếu quỹ	1.128.947.264
	- Quỹ đầu tư phát triển	10.834.084.677
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.756.912.057
4	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	186.714.406.135
5	Lợi nhuận trước thuế	2.971.619.303
6	Lợi nhuận sau thuế	2.409.837.388

Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận cho năm tài chính 2017 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền/tỷ lệ
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.756.912.057
	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	2.347.074.669
	Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này	2.409.837.388
2	Phân phối lợi nhuận năm 2017	481.968.000
a	Quỹ đầu tư phát triển	240.984.000
b	Quỹ khen thưởng phúc lợi	240.984.000
3	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	4.274.944.057
	Chia cổ tức năm 2017 (Bằng cổ phiếu)	9%

- Ngày chốt quyền hưởng cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được thông báo sau trên website: www.dichoian.vn (nếu chia cổ phiếu)

Điều 4: Thống nhất hạn mức tín dụng năm 2018 của Công ty với các nội dung sau:

- Tổ chức cung cấp tín dụng: Các Ngân hàng thương mại của Việt Nam và các tổ chức tín dụng khác
- Hạn mức tín dụng:

Nội dung	Số tiền
Hạn mức tín dụng ngắn hạn	300.000.000.000 VNĐ
Hạn mức tín dụng trung và dài hạn cho dự án Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị khối Lâm Sa – Tu Lễ - Xuân Hòa	300.000.000.000 VNĐ
Trong đó:	
- Ngân hàng TMCP Công thương - CN Hội An:	250.000.000.000 VNĐ
- Quỹ Đầu tư và Phát triển tỉnh Quảng Nam:	50.000.000.000 VNĐ

- Hình thức đảm bảo tiền vay: Các tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền quản lý của công ty.
- Thống nhất giao cho HĐQT Công ty lập hồ sơ đề nghị vay vốn, chịu trách nhiệm vay vốn và hoàn trả nợ vay cả gốc lẫn lãi theo đúng cam kết với Ngân hàng cho vay.

Điều 5: Thống nhất số liệu quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 và dự toán năm 2018

Điều 6: Thống nhất nội dung sửa đổi Quy chế quản trị Công ty chi tiết theo Quy chế đính kèm.

Điều 7: Thống nhất đề nghị ông Trần Đình Lợi làm Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

Điều 8: Thống nhất phương án tăng vốn điều lệ Công ty, cụ thể:

I. Kế hoạch chào bán

- Cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu CTCP Đầu tư phát triển xây dựng - Hội An
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến chào bán: 3.000.058 cổ phần
- Vốn điều lệ trước khi chào bán : 29.999.420.000 đồng (Hai mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng), trong đó:
- Vốn góp : 29.152.420.000 đồng (Hai mươi chín tỷ, một trăm năm mươi hai triệu, bốn trăm hai mươi ngàn)
- Cổ phiếu quỹ: 1.128.947.264 đồng (tương ứng 84.700 cổ phần)
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán: 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng)

II. Phương thức tăng vốn

1. Tăng vốn Điều lệ thêm 2.623.720.000 đồng thông qua việc phát hành 262.372 cổ phần cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức năm 2017

- Số lượng cổ phần phát hành thêm: 262.372 cổ phần

- Đối tượng phát hành: Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam xác nhận.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: Trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 9% tương ứng với tỷ lệ phân phối 100 : 9 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 9 cổ phiếu trả cổ tức, số cổ tức nhận được sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị).
- Nguồn thực hiện: Nguồn thực hiện phát hành thêm cổ phiếu trả cổ tức được lấy từ lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2017 căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 sau khi đã trích lập các quỹ, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Thời gian chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức bằng cổ phiếu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong Quý II/2018. Thời gian thực hiện cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Tăng vốn Điều lệ thêm 27.376.860.000 đồng thông qua việc chào bán riêng lẻ 2.737.686 cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược

- Số lượng cổ phần phát hành: 2.737.686 cổ phần tương đương với 91,26% số cổ phần đã phát hành và 93,91% cổ phần đang lưu hành (không tính số cổ phiếu quỹ).
- Số lượng cổ phiếu và tỷ lệ cổ phiếu phát hành căn cứ trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 2.915.242 cổ phần, chưa bao gồm số lượng cổ phần dự kiến phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
- Giá trị cổ phần theo mệnh giá: 27.376.860.000 đồng
- Phương thức phát hành: Phát hành cổ phần theo hình thức riêng lẻ
- Đối tượng phát hành: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu đàm phán và quyết định tại thời điểm chào bán dựa trên các tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư như sau:
 - Các nhà đầu tư trong nước, nước ngoài;
 - Có năng lực tài chính, có cam kết gắn bó lâu dài với Công ty;
 - Có năng lực chuyên môn hoặc hiểu biết trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Số lượng nhà không quá 20 Nhà đầu tư

- Giá phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán với Nhà đầu tư để chốt mức giá hợp lý nhưng không thấp hơn mệnh giá và phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ số cổ phần phát hành riêng lẻ cho Nhà đầu tư nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.
- Thời gian dự kiến chào bán: Trong quý II- quý III/2018, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Xử lý cổ phiếu phân không chào bán hết: Trường hợp kết thúc đợt phát hành, số cổ phần dư chưa được phân phối hết sẽ được coi như số cổ phần chưa phát hành. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần phát hành theo đúng số lượng cổ phần thực tế đã phân phối cho các nhà đầu tư trong đợt phát hành.
- Lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm
 - Sau khi hoàn thành đợt phát hành Công ty tiến hành đăng ký lưu ký cổ phiếu trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và làm thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phiếu công ty thực tế phát hành tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

III. Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn

- Số tiền tối thiểu dự kiến thu được từ đợt phát hành (với giả định phát hành riêng lẻ thành công 100% với giá 10.000 đồng/cổ phần): 27.376.860.000 đồng
- Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền thu được trong đợt chào bán để bổ sung nguồn vốn thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư có kết hợp chỉnh trang đô thị khối Lâm Sa- Tu Lễ - Xuân Hòa với một số thông tin chính của dự án như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (triệu đồng)
1	Tổng mức đầu tư dự án:	433.476
2	Nguồn vốn chủ sở hữu (theo báo cáo tài chính kiểm toán 2017)	52.123
3	Nguồn vốn từ phát hành riêng lẻ	27.376
4	Vốn vay từ các tổ chức tín dụng và nguồn khác	353.977

- Số tiền huy động được Công ty sử dụng trong thời gian thực hiện dự án, dự kiến 30 tháng kể từ khi Dự án được cấp phép xây dựng.

- Trường hợp kết thúc thời hạn chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết 100% số cổ phần phát hành riêng lẻ cho Nhà đầu tư, số tiền thu được không đủ như dự kiến, để tiếp tục thực hiện dự án, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị đưa ra các giải pháp huy động vốn bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
- Xin gia hạn đợt phát hành để tiếp tục chào bán số cổ phần còn lại, tiếp tục tìm kiếm Nhà đầu tư mua cổ phần. Trong trường hợp đã gia hạn nhưng vẫn không bán hết số cổ phần chào bán, Hội đồng quản trị làm thủ tục đăng ký vốn mới căn cứ theo số lượng cổ phần thực tế phát hành.
- Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu do không có Nhà đầu tư mua cổ phần thông qua các hình thức huy động khác như: vay các Ngân hàng thương mại; huy động từ khách hàng, tổ chức, cá nhân khác.

IV. Thông qua việc ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể như sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán, và các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời được phép chủ động điều chỉnh phương án và hồ sơ phát hành có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán, và các cơ quan có thẩm quyền;
- Lựa chọn thời điểm, phương thức thích hợp để triển khai phương án phát hành;
- Lựa chọn đơn vị tư vấn, đơn vị cung cấp dịch vụ phục vụ cho đợt chào bán (nếu có);
- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được đăng ký mua hết;
- Lựa chọn thời điểm đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu của đợt phát hành tăng vốn phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về phương án điều chỉnh này;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu, cổ phiếu trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy phép, đăng ký kinh doanh với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Các công việc khác có liên quan.

Điều 9: Thực hiện nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Điều 10: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận liên quan thuộc DIC - Hội An chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Lưu VP HĐQT;

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

